TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 158/2021/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Long.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 118/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021, về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 151/2021/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Anh T;** sinh năm 1961; địa chỉ: Số 1/16 đường T, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Anh T là ông Hồ Bình Đ; sinh năm 1977; địa chỉ: Số 258/7/1 đường B, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy ủy quyền ngày 24 tháng 5 năm 2021 lập tại Văn phòng công chứng số 1 *(có đơn xin vắng mặt)*.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Nguyễn Anh T như sau:

Ông Lê Thanh T, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1972, địa chỉ cư trú: Số 1/18 (số cũ 403/17) đường T, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ khi sinh ra ông T đã mắc bệnh, không nhận thức, không biết nói, không đi đứng được bình thường, mọi sinh hoạt cá nhân của ông T cần có người thân giúp đỡ.

Ông Lê Thanh T có mẹ là bà Lê Ngọc N, sinh năm 1942, chết năm 2007, cha không rõ. Ông T không có anh, chị, em ruột, không kết hôn và không có con.

Ông Lê Thanh T có ông ngoại là ông Lê Văn L, sinh năm 1909, chết năm 1946 và bà ngoại là bà Bùi Thị V, sinh năm 1910, chết năm 2004. Ông L và bà V có 03 người con

chung: Lê Thị H, sinh năm 1929, chết năm 2013; Lê Thị N, sinh năm 1932, chết năm 2017 và bà Lê Ngọc N, sinh năm 1942, chết năm 2007. Hiện nay, ông T chỉ còn 01 người anh họ là ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1961 (con của bà Lê Thị N) còn sống và đang trực tiếp chăm sóc, hỗ trợ các sinh hoạt cá nhân cho ông T.

Ủy ban nhân dân quận Tân Bình xác định ông T là đối tượng bảo trợ xã hội (người khuyết tật mức độ nặng) được nhận trợ cấp hàng tháng theo Quyết định v/v trợ cấp xã hội số 933/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016.

Nay ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố em họ là ông Lê Thanh T mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến ông Lê Thanh T sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự tại đơn yêu cầu và các bản tự khai cùng với đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Anh T có đơn yêu cầu tuyên bố ông Lê Thanh T, sinh năm 1972 là mất năng lực hành vi dân sự. Ông Lê Thanh T có địa chỉ cư trú tại số 1/18 đường T, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ngày 28 tháng 6 năm 2021, người đại diện theo ủy quyền của của người yêu cầu là ông Hồ Bình Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 2, Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông Hồ Bình Đ.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Anh T:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 702/KLGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Lê Thanh T xác định:

- Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng + Bại não (F72+G80-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Anh T về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Thanh T mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Anh T về việc tuyên bố ông Lê Thanh T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Anh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 48, các Điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Anh T:

Tuyên bố ông Lê Thanh T; sinh năm 1972; cư trú: Số 1/18 đường T, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Anh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án 300.000đ (Ba trăm nghìn)đồng theo Biên lai thu AA/2019/0069513 ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Văn Long